TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY - TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 30-05-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Thu

Ông Phạm Văn Đạo

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Anh Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Q Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã TĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Toà án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Q- Tên gọi khác: Không, sinh ngày 04-6-2003, tại huyện TY, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐT, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 và bà Vũ Hồng H sinh năm 1982, đều trú tại: Thôn 3, xã ĐT, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại tại Thôn 3, xã ĐT, huyện TY, tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại*:**

Anh Lê Đức G– Sinh năm 1995.

Trú tại: Tổ dân phố HP, phường HH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Nơi công tác: Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***:

+ Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái. Người đại diện được ủy quyền Ông Nguyễn Hà Vân T, sinh năm 1984- Đội trưởng đội cảnh sát giao thông Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái, theo văn bản ủy quyền ngày 26.5.2023. Có mặt.

+ Bà Vũ Hồng H, sinh năm 1982; Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978.

Đều trú tại: Thôn 3, xã ĐT, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Phi H- Sinh năm 1992. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ 18, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Nơi công tác: Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Nguyễn Như B - Sinh năm 1994. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ 11, thị trấn YB, huyện YB, tỉnh Yên Bái.
Nơi công tác: Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái.
+ Anh Nguyễn Huy H- Sinh năm 1990. Có mặt.
Nơi cư trú: Tổ 6, phường HM, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.
Nơi công tác: Công an huyện TY, tỉnh Yên Bái.
+ Anh Bùi Thanh T- Sinh năm 1997. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn KN, xã TĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04-10-2022 Tổ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm giao thông Công an huyện TY gồm các đồng chí: Thượng úy Trần Phi H, Nguyễn Như B, Nguyễn Huy H và trung úy Lê Đức G, do đồng chí H làm tổ trưởng, nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát cơ động trên tuyến đường tỉnh lộ 163 từ km 11 đến km 28, thời gian từ 20 giờ ngày 04-10-2022 đến 00 giờ ngày 05-10-2022. Tổ tuần tra được trang bị và sử dụng 01 xe ô tô BKS: 21A-003.03; 01 xe mô tô BKS: 21B1- 003.08; 01 Camera gắn vai chuyên dụng, mã số NDN-B6112104; 01 máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở kiểu PRODIGY II số 862262; 01 gậy chuyên dùng điều khiển giao thông, đèn pin và công cụ, phương tiện hỗ trợ khác. Các thành viên mặc trang phục do ngành cấp và đều mặc áo phản Q có gắn đèn.

Khoảng 22 giờ 30 phút tổ tuần tra dừng tại km 19 + 700 tỉnh lộ 163, dựng cọc tiêu hình chóp nón và căng dây phản Q hình chữ nhật tại lề đường bên phải phía sau xe ô tô tuần tra, hướng thành phố YB đi huyện VY thuộc thôn 4, xã ĐT, huyện TY, tỉnh Yên Bái làm chốt xử lý vi phạm. Đồng chí H và Hoàng làm nhiệm vụ xử lý vi phạm, đồng chí B và G làm nhiệm vụ dừng phương tiện và kiểm tra vi phạm. Đến 23 giờ 20 phút phát hiện Nguyễn Ngọc Q điều khiển xe mô tô đi từ hướng thị trấn CP về huyện VY với tốc độ cao. Đồng chí B đứng ở mép đường bên phải theo hướng đi của Q, đồng chí G đứng chếch ra ngoài lòng đường phía sau đồng chí B, khi đồng chí B dùng còi, đèn pin và gậy ra tín hiệu dừng xe. Lúc đó tại bên trái đường theo hướng đi của Q có một xe ô tô đang đỗ, đèn bật sáng. Phát hiện phía trước có ánh đèn soi về phía mình, Q không giảm tốc độ, không chấp hành hiệu lệnh dừng xe mà tăng ga cho xe chạy nhanh hơn đến gần vị trí đồng chí B đứng thì đánh lái sang trái vượt qua đồng chí B dẫn đến phần bên trái xe mô tô của Q đã đâm vào chân bên trái đồng chí G làm G bị ngã văng ra lòng đường bị rơi 01 chiếc Camera, 01 gậy điều khiển giao thông, 01 máy đo hàm lượng nồng độ cồn và 01 mũ kê pi đồng chí G đang sử dụng. Xe mô tô và Q ngã, đổ trượt trên mặt đường đến gần vị trí ô tô xử lý vi phạm thì dừng lại. Hậu quả đồng chí G và Q bị thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định nơi xảy ra tai nạn có mặt đường bằng bê tông nhựa, một phần đổ bê tông xi măng. Lòng đường bê tông nhựa rộng 6,45m, mỗi bên đổ bê tông xi măng rộng 1,40m x 1,10m đường thẳng không có dải phân cách cứng và vạch kẻ đường.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc Q khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, lời khai của Q phù hợp với lời khai của bị hại Lê Đức G và những người làm

chứng Nguyễn Phi H; Nguyễn Như B; Nguyễn Huy H; Bùi Thanh T và một số người khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 179/TgT ngày 09-11-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận:

1- Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mắt phải đồng tử giãn 04mm, TTT đục vùng vỏ cực trước thị lực: 1/10; mắt trái 8/10: 21%.

- Vỡ mâm chày trái: 12%.

- Tổn thương nhu mô não vùng chẩm phải đã điều trị, hiện tại không còn hình ảnh tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh: 05%.

- Gãy 1/3 xương mác trái: 04%.

- Sẹo vùng đuôi cung lông mày trái kích thước 03cm x 0,1cm: 03%.

- Sẹo vùng gối tại 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước 19cm x 0,2cm: 02%.

- Sẹo vùng đỉnh phải, kích thước 4,5cm x 0,2cm: 01%.

2- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42%.

Nguyễn Ngọc Q bị thương gãy xương hàm trên gò má, cung tiếp, ổ mắt trái; tụ máu ngoài màng cứng trán trái; vỡ xương trán trái. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 180/TgT ngày 09-11-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận. Tỷ lệ thương tích gây nên hiện tại là 50%.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-P2 ngày 13-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Ngọc Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Ngọc Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với 01 máy đo hàm lượng nồng độ cồn trị giá: 15.997.814 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY toàn bộ số tiền giá trị còn lại của máy, mục đích để khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo cần chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Ngọc Q khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích của bản thân như đã nêu trên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Ngọc Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại km 19 + 700 tỉnh lộ 163 thuộc thôn 4, xã ĐT, huyện TY, tỉnh Yên Bái, bị cáo Nguyễn Ngọc Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave dung tích 97cm^3 BKS: 21F1-049.69 không có giấy phép lái xe theo quy định, không đội mũ bảo hiểm, không chấp hành tín hiệu dừng xe để kiểm tra mà tăng ga cho xe chạy nhanh và thẳng về phía ánh đèn do đồng chí B ra tín hiệu, đến gần đồng chí B, Q đánh lái xe sang trái tránh đồng chí B thì không làm chủ được tốc độ nên đã đâm vào đồng chí G đứng dưới lòng đường, chếch sau đồng chí B gây thương tích ở: Mắt phải đồng tử giãn 04mm, mắt trái 8/10; Vỡ mâm chày trái; Tổn thương nhu mô não vùng chẩm phải; Gãy 1/3 xương mác trái; rách vùng đuôi cung lông mày trái; rách vùng gối cẳng chân trái; rách vùng đỉnh phải. Tỷ lệ thương tích là 42%.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện đối với người đang thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích"được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Q là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương nói chung và của huyện TY nói riêng. Hành vi của bị cáo cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi gây thương tích đã tác động cùng gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và chủ động nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện TY số tiền 15.997.814 đồng, mục đích khắc phục hậu quả thiệt hại đã

gây ra cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công an huyện TY và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là thanh niên tuổi còn trẻ, bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không giải quyết.

Người đại diện được ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công an huyện TY đề nghị bị cáo phải bồi thường giá trị của máy PRODIGY II là phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở được Cục Cảnh sát giao thông trang bị đã bị hỏng. Tại kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐG ngày 17-01-02023 kết luận giá trị còn lại là 15.997.814 đồng. Bị cáo đã nộp đủ số tiền để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY theo biên lai thu số AA/2021/0001271 ngày 18-5-2023 để bồi thường cho công an huyện TY, tỉnh Yên Bái, HĐXX nhận thấy là phù hợp.

[6] Đối với bà Vũ Hồng H là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 21F1-049.69, màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng. Ngày 04-10-2022 bà Vũ Hồng H không giao xe cho bị cáo mà do bị cáo tự ý lấy xe đi bà H không biết. Do đó, bà H không có lỗi trong vụ việc này, nên không xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 mảnh nhựa vỡ màu trắng; 01 xe mô tô BKS 21F1-049.69 nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng, phần đầu đèn và cánh yếm bên trái bị gãy, vỡ, bung rời; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004900 mang tên Vũ Hồng H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy mang tên Vũ Hồng H là mẹ đẻ bị cáo, bà H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do đó cần trả lại cho bà H là phù hợp.

Đối với 01 camera chuyên dụng có mã số NDV- B6112104, máy cũ đã qua sử dụng; 01 mũ kê pi Công an màu vàng; 01 đầu đèn chiếu sáng màu đen; 01 gậy chỉ huy giao thông là vật dụng được trang bị cho đội giao thông làm nhiệm vụ do trực tiếp đồng chí G sử dụng cần trả lại cho đồng chí G là phù hợp.

Đối với 01 máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở kiểu PRODIGYII, máy cũ đã hư hỏng hoàn toàn; 01 mảnh nhựa vỡ màu trắng. Xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q **03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Xác nhận bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã nộp số tiền 15.997.814 đồng (Mười lăm triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm mười bốn đồng) bồi thường cho công an huyện TY, tỉnh Yên Bái, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY theo biên lai thu số AA/2021/0001271 ngày 18-5-2023.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bà Vũ Hồng H 01 xe mô tô BKS 21F1-049.69 nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng, phần đầu đèn và cánh yếm bên trái bị gãy, vỡ, bung rời; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004900 mang tên Vũ Hồng H; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy mang tên Vũ Hồng H.

Trả lại cho bị hại Lê Đức G01 camera chuyên dụng có mã số NDV-B6112104, máy cũ đã qua sử dụng; 01 mũ kê pi Công an màu vàng; 01 đầu đèn chiếu sáng màu đen; 01 gậy chỉ huy giao thông.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy đo hàm lượng cồn trong hơi thở kiểu PRODIGYII; 01 mảnh nhựa vỡ màu trắng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 18-04-2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc Qphải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu: HS, TA.

Nguyễn Ngọc Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA